

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MẠO KHÊ II

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

QUẢNG NINH – 2019

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá: Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

(Đánh dấu (x) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				x
Tiêu chí 1.1				x
Tiêu chí 1.2			x	
Tiêu chí 1.3				x
Tiêu chí 1.4				x
Tiêu chí 1.5				x
Tiêu chí 1.6				x
Tiêu chí 1.7			x	
Tiêu chí 1.8			x	
Tiêu chí 1.9			x	
Tiêu chí 1.10			x	
Tiêu chuẩn 2				x
Tiêu chí 2.1				x
Tiêu chí 2.2				x
Tiêu chí 2.3				x
Tiêu chí 2.4				x
Tiêu chuẩn 3				x
Tiêu chí 3.1				x
Tiêu chí 3.2				x
Tiêu chí 3.3				x
Tiêu chí 3.4			x	
Tiêu chí 3.5				x
Tiêu chí 3.6				x

Tiêu chuẩn 4				X
Tiêu chí 4.1				X
Tiêu chí 4.2				X
Tiêu chuẩn 5				X
Tiêu chí 5.1				X
Tiêu chí 5.2				X
Tiêu chí 5.3			X	
Tiêu chí 5.4			X	
Tiêu chí 5.5				X
Tiêu chí 5.6				X

Phần I CƠ SỞ DỮ LIỆU

1. Số lớp học, số học sinh

Khối	Lớp	Số học sinh
Khối lớp 6	9	373
Khối lớp 7	9	371
Khối lớp 8	8	332
Khối lớp 9	8	241
Cộng	32	1317

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Ghi chú
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	33	
1	Phòng học	24	
a	Phòng kiên cố	24	
b	Phòng bán kiên cố	0	
c	Phòng tạm	0	
2	Phòng học bộ môn	5	

a	Phòng kiên cố	5	
b	Phòng bán kiên cố	0	
c	Phòng tạm	0	
3	Khối phục vụ học tập	4	
a	Phòng kiên cố	4	
b	Phòng bán kiên cố	0	
c	Phòng tạm	0	
II	Khối phòng hành chính- quản trị	12	
1	Phòng kiên cố	12	
2	Phòng bán kiên cố	0	
3	Phòng tạm	0	
III	Thư viện	1	
	Cộng	46	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm TĐG

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01			01		
Phó hiệu trưởng	02	02			02		
Giáo viên	52	46		05	47		
Nhân viên	03	03	1	0	03		
Cộng	58	54		05	53		

b) Kết quả giáo dục (Đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học)

Số liệu	Năm học 2019-2020	Ghi chú
Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi	49,8%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại khá	34,9%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại trung bình	15,2%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	0	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	98%	

Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	1,75%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	0,23%	

Phần II TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của nhà trường

1.1. Quá trình thành lập và phát triển

Trường THCS Mạo Khê II tiền thân là trường PTCS Vĩnh Khê được thành lập năm 1959 khi đó có tên gọi là cấp I Vĩnh Khê. Năm 1976 trường đổi tên thành trường PTCS Vĩnh Khê. Năm 1996, trước yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục, khối cấp II của trường PTCS Vĩnh Khê được tách ra theo Quyết định số 184/KHTV ngày 21/8/1996 của Giám đốc sở GD&ĐT Quảng Ninh, từ đó trường mang tên là THCS Mạo Khê II.

Quy mô nhà trường hàng năm duy trì từ 25 đến 29 lớp với trên 1000 học sinh. Trường nằm trên địa bàn phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều là địa phương có nền kinh tế - xã hội phát triển, đời sống ổn định, nhân dân và các lực lượng xã hội luôn quan tâm tới sự nghiệp giáo dục. Trong nhiều năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của đảng bộ, chính quyền các cấp, của ngành GD&ĐT, các thế hệ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường đã nỗ lực phấn đấu không ngừng trong dạy và học. Nhà trường đã phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, tăng cường kỷ cương, nề nếp, chủ động phối hợp với các lực lượng xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng trong công tác quản lý và giảng dạy.

Chất lượng giáo dục hàng năm có sự chuyển biến rõ rệt, tỉ lệ học sinh lên lớp trên 99,5%, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS là 100%, số lượng và chất lượng học sinh giỏi các cấp hàng năm luôn đứng đầu trong khối các trường THCS toàn thị xã. Đội ngũ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn chiếm trên 80%, số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp hàng năm trên 60%, nhiều giáo viên được công nhận là chiến sĩ thi đua, được tặng thưởng giấy khen, bằng khen của các cấp.

Trường THCS Mạo Khê II là một trong hai trường đầu tiên của tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2001-2010. Hàng năm, trường luôn đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc". Nhà trường đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh Quảng Ninh và các cấp tặng thưởng nhiều cờ thi đua, bằng khen, giấy khen. Đặc biệt, nhà trường đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba (năm 1994), hạng Nhì (năm 2000), hạng Nhất (năm 2010).

1.2. Cơ cấu tổ chức của nhà trường:

- Tổng số cán bộ giáo viên và nhân viên: 60. Trong đó: Ban giám hiệu: 3; Tổng phụ trách đội: 1; Giáo viên: 53; Nhân viên: 3.
- Chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn trong đó trên chuẩn là 53 chiếm 88,3%
- Trường có chi bộ Đảng gồm 52 đảng viên chiếm 86,7%
- Tổ chức công đoàn cơ sở có 60 đoàn viên.
- Biên chế tổ: Gồm 05 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình tâm huyết với nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, tập thể nhà trường là một khối đoàn kết luôn giúp nhau trong cuộc sống cũng như trong công việc. Có nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp thị xã, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở được tặng thưởng giấy khen, bằng khen của các cấp.

1.3. Cơ sở vật chất

- Khuôn viên nhà trường là một khu riêng biệt, có tường rào bảo vệ, cổng trường, biển trường, tất cả các công trình trong trường đều được sắp xếp hợp lý, luôn sạch đẹp. Tổng diện tích của trường 9776,4 m², bình quân 8,3 m²/ học sinh.

- Các công trình được bố trí hợp lý, hệ thống cây bóng mát xung quanh sân trường tạo cảnh quan nhà trường khang trang, xanh, sạch, đẹp.

- Có đầy đủ khu phòng học, phòng bộ môn; Khu phục vụ học tập; Khu giáo dục thể chất; Khu văn phòng; Khu sân chơi; Khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh; Khu để xe dành riêng cho giáo viên và học sinh.

1.4. Học sinh

Hàng năm, tổng số học sinh nhà trường là trên 1000 học sinh. Đa số các em có nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ của người học sinh, các em đều có ý thức tốt trong các hoạt động giáo dục toàn diện, lực học của các em tương đối đồng đều. 100% học sinh được rèn luyện những kỹ năng sống cơ bản đáp ứng nhu cầu cuộc sống hiện nay.

1.5. Các tổ chức đoàn thể

Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của ngành. Chi bộ nhà trường hàng năm luôn đạt chi bộ trong sạch vững mạnh.

Các tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác trong nhà trường hoạt động theo quy định của pháp luật hoạt động có hiệu quả, tích cực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

của nhà trường. Hàng năm các đoàn thể của nhà trường luôn giữ vững danh hiệu tiên tiến và xuất sắc.

1.6. Địa phương

Phường Mạo Khê nơi trường đóng là một phường có quy mô lớn với 24 khu hành chính; các điều kiện kinh tế, xã hội phát triển mạnh với nhiều các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và liên doanh với nước ngoài thuộc nhiều ngành kinh tế khác nhau như công nghiệp, thủ công, tiểu thủ công, thương mại, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp. Nhiều công ty, doanh nghiệp có điều kiện kinh tế phát triển mạnh mẽ là nền tảng để kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng phát triển, trình độ dân trí ngày một được nâng cao tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục của nhà trường.

Công tác giáo dục của địa phương được quan tâm đúng mức, tổng số trường học từ cấp học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn phường là 14 trường gồm: 3 trường mầm non, 5 trường tiểu học, 3 trường THCS, 2 trường THPT và 1 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn chăm lo đến công tác giáo dục của phường, tạo mọi điều kiện thuận lợi để công tác giáo dục phát triển bền vững. Hiện tại 100% các trường Mầm non, Tiểu học, THCS và 2 trường THPT đã đạt chuẩn quốc gia.

2. Mục đích tự đánh giá:

Trong công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, giáo dục giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần trong việc xây dựng một nền kinh tế trí thức. Tuy nhiên, giáo dục ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo đang phải đối mặt với những khó khăn và thách thức mới, nhất là trong tình trạng hiện nay, Bộ GD&ĐT đang triển khai đổi mới mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục, cách đánh giá xếp loại học sinh... nên việc tiếp tục đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên, tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo nhằm nhanh chóng tạo bước chuyển hướng lớn về chất lượng giáo dục là hết sức quan trọng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, Phòng GD&ĐT Đông Triều, căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, trường THCS Mạo Khê II đã tiến hành tự đánh giá chất lượng của nhà trường với mục đích là làm rõ thực trạng về quy mô, chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục; xác định và so sánh theo các tiêu chuẩn của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường THCS xem nhà trường đã đạt đến mức nào của tiêu chuẩn đòi hỏi. Thông qua đó, nhà trường xác định rõ tầm nhìn, các điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức và đề xuất các chiến lược, kế hoạch, biện pháp nhằm từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa

học của nhà trường, đề xuất với với địa phương, với các cấp lãnh đạo các giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Việc đánh giá giúp xác định nhà trường đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Từ đó có cơ sở đề nghị cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

3.1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.

3.2. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.

3.3. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.

3.4. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.

3.5. Viết báo cáo tự đánh giá.

3.6. Công bố báo cáo tự đánh giá

*** Về phương pháp tự đánh giá**

- Phương pháp nghiên cứu lý luận: nghiên cứu các chỉ thị, quyết định của Bộ GD&ĐT về công tác kiểm định chất lượng và tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường THCS.

- Phương pháp giảng giải, thuyết trình: giảng giải, thuyết trình các nội dung trong quá trình tự đánh giá.

- Phương pháp điều tra, khảo sát, điều tra, phỏng vấn những người có liên quan.

- Phương pháp thảo luận: trao đổi, bàn bạc các nội dung tự đánh giá.

- Phương pháp thống kê toán học: thống kê các số liệu về các nội dung phục vụ cho công tác tự đánh giá.

- Phương pháp phân tích: tiến hành xử lý các thông tin, minh chứng xác định nguồn gốc, tính chính xác của các thông tin minh chứng.

- Phương pháp tự luận: viết báo cáo tự đánh giá.

*** Về công cụ đánh giá**

Công cụ tự đánh giá là tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục;

Hướng dẫn số 3106/HD-SGDĐT ngày 23/11/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 1263/HD-PGD&ĐT ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020.

**** Kết quả tự đánh giá***

Thực hiện quá trình tự đánh giá, nhà trường đã hoàn thành việc so sánh đối chiếu những kết quả đã đạt được của nhà trường với những yêu cầu trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường THCS. Toàn bộ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đã hoàn thành bản báo cáo tự đánh giá.

Thông qua quá trình tự đánh giá, đối chiếu với các tiêu chuẩn đề ra, những hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

Những mặt mạnh nổi bật: Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên năng động, sáng tạo, nhiệt tình với công việc, tâm huyết với nghề nghiệp, chuyên môn tay nghề khá vững vàng, có tinh thần đoàn kết xây dựng tập thể vững mạnh. Nhà trường cũng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, động viên tinh thần và tạo điều kiện về cơ sở vật chất của các cấp chính quyền, các ban ngành đoàn thể, địa phương, của cha mẹ học sinh đã xây dựng hệ thống trường, lớp khang trang, thân thiện với đầy đủ trang thiết bị dạy học. Chất lượng giáo dục toàn diện luôn là điểm mạnh nổi bật của nhà trường. Cùng với đó chất lượng giáo dục mũi nhọn đối với các bộ môn văn hóa và các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, hàng năm đã có sự phát triển năm sau cao hơn năm trước. Các bản thành tích, bằng khen của mỗi học sinh của mỗi cán bộ giáo viên của tập thể nhà trường là minh chứng cho chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong những năm qua.

Song song với những mặt mạnh, nhà trường còn những điểm yếu cần phải khắc phục, đó là: Cách quản lý, lưu trữ hồ sơ có thời gian chưa thật khoa học. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn chưa thực sự tự giác linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao, năng lực về chuyên môn của một số ít đồng chí còn hạn chế.

Quá trình tự đánh giá là một cơ hội để nhà trường nhìn lại chặng đường đã qua; thấy rõ được sự trưởng thành và phát triển, để tập thể cán bộ, giáo viên trong trường phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm còn tồn tại. Thực hiện tự đánh giá chất lượng trường THCS, nhà trường đã góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục của trường cũng như nhiệm vụ chiến lược của nhà trường đã đề ra.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

Với mục đích nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục của nhà trường trong từng giai đoạn, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, đồng thời thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá và công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, trong suốt thời gian qua trường THCS Mạo Khê II đã huy động mọi nguồn lực thực hiện quá trình tự đánh giá.

Các kết quả đạt được thể hiện trong báo cáo khẳng định thành quả to lớn mà nhà trường đạt được trong công tác quản lý, trong hoạt động dạy và học cũng như công tác giáo dục toàn diện của nhà trường. Báo cáo tự đánh giá cũng giúp các cấp quản lý giáo dục, cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh thấy được kết quả cụ thể của nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Đồng thời tạo động lực để nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng toàn diện, khẳng định vị thế và uy tín, từng bước đưa nhà trường phát triển, xứng đáng với tầm của trường chuẩn Quốc gia. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh trường THCS Mạo Khê II tự hào với những thành quả đạt được một cách toàn diện theo chiến lược phát triển nhà trường về công tác quản lý, đội ngũ và tổ chức, việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục, công tác quản lý tài chính và CSVC; sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh. Đặc biệt, kết quả giáo dục học sinh là tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan về chất lượng giáo dục của nhà trường, chất lượng học sinh giỏi, học sinh tiên tiến các năm đều tăng. Đó thực sự là nguồn động viên, cổ vũ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi được công tác, giảng dạy và học tập ở mái trường này.

Bên cạnh những thành quả đạt được vẫn còn những hạn chế cần rút ra bài học kinh nghiệm từ quá trình tự đánh giá. Đó là một số hoạt động giáo dục có tổ chức nhưng chưa khoa học, công tác kiểm tra chưa thường xuyên nên hiệu quả có thời điểm chưa cao; công tác lưu trữ và bảo quản hồ sơ có thời điểm còn hạn chế. Do vậy, nhà trường cần khắc phục những hạn chế nêu trên đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục trong những năm tới.

Đối chiếu các quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ

sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục, trường THCS Mạo Khê tổng hợp quả tự đánh giá của nhà trường như sau:

- Các tiêu chí đạt và không đạt ở Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
 - + Các tiêu chí đạt Mức 1: 28/28 đạt 100%
 - + Các tiêu chí đạt Mức 2: 28/28 đạt 100%
 - + Các tiêu chí đạt Mức 3: 28/28 đạt 100%
- Mức tự đánh giá của nhà trường: Mức 3.
- Trường THCS Mạo Khê II đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Trên đây là toàn bộ báo cáo tự đánh giá của trường THCS Mạo Khê II về công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2019-2020.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu: VT.

Đông Triều, ngày 15 tháng 6 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm